TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H M** **TỈNH N A**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST-DS	H M, ngày 16 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Đồng nguyên đơn: 1. Ông Hoàng Đức Th, sinh năm 1967.
2. Bà Hoàng Thị O. Sinh năm 1967.

Trú tại: Khối Tân Hải, phường Qu Ph, thị xã H M, tỉnh N A.

Đồng bị đơn: 1. Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1964.
2. Anh Nguyễn Thành Đ, sinh năm 1998.

Trú tại: Khối Thân Ái, phường Qu Ph, thị xã H M, tỉnh N A.

Người được anh Đ ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1964.

Trú tại: Khối Thân Ái, phường Qu Ph, thị xã H M, tỉnh N A.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Nh, anh Nguyễn Thành Đ chịu trách nhiệm liên đới trả cho ông Hoàng Đức Th, bà Hoàng Thị O số tiền gốc vay là 1.300.000.000đ (Một tỷ ba trăm triệu đồng).

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Nh, anh Nguyễn Thành Đ phải nạp 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) án phí Dân sự sơ thẩm. Phần cụ thể bà Nh, anh Đ mỗi người phải nạp 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm ngàn đồng). Xét đơn xin miễn giảm tiền án phí của bà Nguyễn Thị Nh, giảm cho bà Nguyễn Thị Nh ½ tiền án phí. Nay bà

Nh còn phải nộp 6.250.000đ (Sáu triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí sơ thẩm. Trả lại cho ông Th, bà O 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm ông Th, bà O đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M, tỉnh N A theo biên lai thu tiền số 0008314 ngày 02/11/2023.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, khoản tiền chậm trả còn chịu thêm khoản lãi theo mức lãi suất cơ bản do ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã H M;
- THADS thị xã H M;
- TAND tỉnh N A;
- Các đương sự;
- Lưu H.Sơ, V.Phòng.

Thẩm phán

Nguyễn Hữu Huy